

Số: 83 /LĐLĐ-CSPL

Ninh Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2020

V/v sơ kết 05 năm thi hành
Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015

Kính gửi: - LĐLĐ các huyện, thành phố;
- Các Công đoàn ngành.

Ngày 19/02/2020 Liên đoàn Lao động tỉnh đã ban hành Công văn số 49/LĐLĐ-CSPL về việc sơ kết 05 năm thi hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-TLĐ ngày 25/3/2020 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc sơ kết 05 năm thi hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;

Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị các đơn vị triển khai xây dựng nội dung báo cáo sơ kết theo Đề cương gửi kèm (*thay thế Đề cương báo cáo tại Công văn số 49*) và gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (*qua Ban Chính sách – pháp luật*) trước ngày 20/8/2020.

Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện, đảm bảo thời gian theo yêu cầu. /*tkl*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, Ban CSPL.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



The stamp is circular and red, containing the text: "LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH NINH BÌNH" around the perimeter and "BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH NINH BÌNH" in the center. A handwritten signature in black ink is written over the stamp.

Trần Kim Long



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thi hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015

(Kèm theo Công văn số 83/LĐLĐ-CSPL ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh)

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

(Nêu khái quát, ngắn gọn những thuận lợi, khó khăn của địa phương, đơn vị tác động trực tiếp tới việc triển khai thực hiện Luật MTTQ Việt Nam năm 2015)

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện Luật MTTQ Việt Nam năm 2015 trong các cấp công đoàn.

- Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch của đơn vị thực hiện Luật MTTQ Việt Nam năm 2015.

- Công tác phối hợp trong tổ chức thực hiện Luật MTTQ Việt Nam năm 2015.

2. Kết quả thực hiện Luật MTTQ Việt Nam năm 2015 đối với những nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn

2.1. Nhận thức của các cấp công đoàn, đoàn viên, người lao động về vị trí, vai trò, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam

2.2. Kết quả thực hiện giám sát

- Các nội dung công đoàn chủ trì giám sát

- Các nội dung công đoàn phối hợp giám sát với MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

- Kết quả giải quyết sau kiến nghị giám sát của các cơ quan, tổ chức được giám sát.

2.3. Kết quả thực hiện phản biện xã hội

- Các nội dung công đoàn chủ trì phản biện xã hội

- Các nội dung công đoàn phối hợp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp phản biện xã hội

- Kết quả tiếp thu, phản hồi ý kiến của cơ quan có dự thảo văn bản được phản biện xã hội.

2.4. Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Các hoạt động công đoàn phối hợp với MTTQ đại diện bảo vệ.

- Các hoạt động do MTTQ chủ trì đại diện, bảo vệ.

2.5. *Kết quả tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, tổ chức các phong trào thi đua*

2.5.1. *Kết quả tham gia xây dựng Đảng*

- Góp ý xây dựng Đảng
- Phát triển đảng viên trong CNVCLĐ

2.5.2. *Kết quả tham gia xây dựng chính quyền và tổ chức các phong trào thi đua.*

- Góp ý xây dựng chính quyền
- Tham gia cải cách hành chính, xây dựng chính quyền trong sạch, hiệu lực, hiệu quả.
- Tổ chức các phong trào thi đua.

2.6. *Phối hợp với MTTQ Việt Nam xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và người lao động để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước*

2.6.1. *Phối hợp với MTTQ Việt Nam xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc*

2.6.2. *Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri là đoàn viên, người lao động để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.*

3. Một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

3.1. *Mặt tồn tại, hạn chế*

3.2. *Nguyên nhân*

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

4. *Một số bài học kinh nghiệm*

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả thi hành Luật MTTQ Việt Nam.

- Đề xuất, sửa đổi, bổ sung Luật MTTQ Việt Nam và ban hành văn bản mới có liên quan đến nội dung quy định của Luật (nếu có)



PHỤ LỤC SỐ LIỆU

Kết quả 05 năm thi hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015
(Kèm theo Báo cáo số 83/LĐLĐ-BC ngày 30 tháng 3 năm 2020
của LĐLĐ huyện, TP, CDN)

| Stt | Nội dung | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 | Năm 2019 |
|----------|---|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|
| 1 | Giám sát | | | | | |
| 1.1 | Sô văn bản nghiên cứu, xem xét | | | | | |
| 1.2 | Thành lập đoàn giám sát | | | | | |
| 1.3 | Số cuộc chủ trì giám sát | | | | | |
| 1.4 | Tham gia giám sát | | | | | |
| 2 | Phản biện xã hội | | | | | |
| 2.1 | Số cuộc HN phản biện | | | | | |
| 2.2 | Số lần gửi dự thảo văn bản phản biện | | | | | |
| 2.3 | Số cuộc đối thoại trực tiếp | | | | | |
| 3 | Giới thiệu đoàn viên CĐ, CNVCLĐ ưu tú kết nạp Đảng | | | | | |
| 3.1 | Số đoàn viên CĐ, CNVCLĐ ưu tú được giới thiệu | | | | | |
| 3.2 | Số đoàn viên CĐ, CNVCLĐ ưu tú được kết nạp Đảng | | | | | |
| 3.3 | Số đoàn viên, CNLĐ trực tiếp sản xuất được kết nạp Đảng | | | | | |
| 4 | Số ý kiến, kiến nghị của cử tri là đoàn viên, NLĐ phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước | | | | | |
| 5 | Số tiền đoàn viên, NLĐ ủng hộ | | | | | |
| | - Quỹ "Vì người nghèo" | | | | | |
| | - Quỹ "Đền ơn, đáp nghĩa" | | | | | |
| | - Quỹ "Phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng" | | | | | |
| 6 | Số cuộc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với đoàn viên, NLĐ hoặc BCH công đoàn đồng cấp | | | | | |

